

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 209/2024/HS-ST
Ngày 12 tháng 9 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sỹ Hoài

Ông Đặng Trần Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 227/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Bá N, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1981, tại: Hà Nội; nơi cư trú: Đ, thôn A, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Bá D và bà Chu Thị T; vợ: Chu Thị D1 (chết), có 02 con: con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2008/HSST ngày 14/11/2008 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Cuồng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/6/2009. Đã chấp hành xong án phí năm 2009.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 201/2011/HSST ngày 03/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam tuyên phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/01/2014. Đã chấp hành xong án phí năm 2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/4/2024 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Ông Vũ Đình P, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1970; trú tại: 1 H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Phạm Bá T2, sinh năm 1994, trú tại: Hẻm I đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Ông Chúc Vĩnh A, sinh năm 1966 – chủ Doanh nghiệp tư nhân V; địa chỉ: I T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Đức T3, sinh năm 1986. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Phạm Bá N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và chuẩn bị 02 cờ lê (cỡ 8, 10); 03 đầu sắt hình lục giác, 01 dao tự chế, 01 biển số xe 79N1-22982 rồi mượn xe máy hiệu Honda Wave, biển số 29S6-560.06 của Phạm Bá T2 đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/4/2024, N điều khiển xe máy hiệu Honda Wave biển số 29S6-560.06 đến dừng tại công viên D, phường V, thành phố N rồi đi bộ xung quanh khu vực lân cận tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến trước nhà số A đường H, phường V, thành phố N, Như phát hiện xe máy hiệu Wave RSX màu xanh đen biển số 79N2-954.99 của ông Vũ Đình P đang cắm sẵn chìa khóa trên xe. Quan sát thấy không có người trông coi, N đến dắt xe ra đường chuẩn bị nổ máy thì bị vợ chồng ông Vũ Đình P và bà Nguyễn Thị T1 phát hiện, tri hô. Thấy vậy, Như xô ngã xe máy bỏ chạy, ông Vũ Đình P tiếp tục rượt đuổi, không chế rồi đưa Phạm Bá N về Công an phường V làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 297/KL-HĐĐGTS ngày 12/04/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Xe máy hiệu Honda Wave RSX, biển số 79N2-954.99 trị giá 16.549.000đ (*mười sáu triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 217/CT-VKSNT ngày 01 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Phạm Bá N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Bá N từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đối với 01 (một) Balo màu đen; 02 (hai) cờ lê (cỡ 8, 10); 03 (ba) đầu sắt hình lục giác được tán nhọn dẹp một đầu; 01 (một) dao tự chế là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) biển số 79N1-22982 và 01 (một) xe máy Honda Wave biển số 29S6-56006: Đề nghị giao lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N để tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp và xử lý theo quy định.

- Bị cáo Phạm Bá N khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Bá T2 đề nghị xem xét trả lại xe máy Honda Wave biển số 29S6-56006 cho ông T2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Chúc Vĩnh A – chủ Doanh nghiệp tư nhân V, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Bá N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/04/2024, tại trước nhà số A đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Phạm Bá N đã lén lút trộm cắp của ông Vũ Đình P và bà Nguyễn Thị T1 01 (một) xe máy Honda hiệu Wave RSX, biển số 79N2-954.99 trị giá 16.549.000đ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã

hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 (một) Balo màu đen; 02 (hai) cờ lê (cỡ 8, 10); 03 (ba) đầu sắt hình lục giác được tán nhọn dẹp một đầu; 01 (một) dao tự chế là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) biển số 79N1-22982: Kết quả xác minh thể hiện biển số 79N1-229.82 do Doanh nghiệp tư nhân V đăng ký chủ sở hữu. Ông Chúc Vĩnh A – chủ doanh nghiệp tư nhân V xác định xe máy gắn biển số trên đã bán từ lâu, không nhớ rõ là bán cho ai nên không có yêu cầu gì đối với biển số xe trên, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) xe máy Honda Wave biển số 29S6-560.06: Theo ông Phạm Bá T2 khai nhận thì xe này ông mua lại của người khác không rõ lai lịch, giấy tờ mua bán đã bị mất, chỉ còn giữ lại giấy đăng ký xe. Theo Phiếu trả lời xác minh xe của Công an thành phố N thể hiện xe máy trên do ông Lê Hữu P1, địa chỉ: Trường C, T, S đăng ký chủ xe. Tuy nhiên xác minh tại địa phương không có thông tin của ông P1 sinh sống tại địa phương.

Do đó, cần giao lại biển số xe 79N1-22982 và xe máy Honda Wave biển số 29S6-560.06 cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N để tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp và xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Phạm Bá N 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) balo màu đen; 02 (hai) cờ lê (cỡ 8, 10); 03 (ba) đầu sắt hình lục giác được tán nhọn dẹp một đầu; 01 (một) dao tự chế.

Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N (một) biển số xe 79N1-22982 và 01 (một) xe máy Honda Wave biển số 29S6-56006 để tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp và xử lý theo quy định.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 08 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Phạm Bá N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang